*Ngày soạn: 27/10/2024*

*Ngày giảng: Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024*

**TOÁN (TIẾT 37)**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Củng cố kiến thức về hàng, lớp, so sánh số tự nhiên, dãy số tự nhiên.

- Vận dụng vào giải các bài tập, bài toán thực tế.

- Năng lực tư duy, lập luận toán học, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

- Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1- GV**: máy tính, ti vi, phiếu bài 2.

**2- HS**: sgk, vở ghi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối: (1-2p)**- YC HS nêu lại kiến thức về hàng và lớp | - HS trả lời. |
| - GV giới thiệu - ghi bài. |  |
| **2. Luyện tập (30-32p)** |  |
| **Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp hỏi, đáp câu trả lời.  | - HS thảo luận theo cặp.VD: Số có hai chữ số ở lớp nghìn là: 45 000;  |
| - GV hỏi thêm: + Vì sao số 100 000 không phải là số có hai chữ số ở lớp nghìn? + Có phảo các số có hai chữ số ở lớp triệu đều có ba chữ số ở lớp nghìn?  | - HS trả lời.  |
| - GV nhận xét chung, tuyên dương HS. |  |
| **Bài 2:** - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Sắp xếp số tự nhiên theo thứ tự tăng dần.  |
| - YC HS làm bài vào vở.  | - HS thực hiện.z4451439578721_492edc4c73adbe321dc8bb5467e6a6fd |
| - Yêu cầu HS chia sẻ cách làm. | - HS nêu.  |
| - GV củng cố so sánh số tự nhiên.  | - HS lắng nghe. |
| - GV khen ngợi HS. |  |
| **Bài 3:** - Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - Bài yêu cầu làm gì? | - Điền số.  |
| - GV gọi HS trả lời nối tiếp  | - HS nêu.859 067 < 859 564 (có thể điền số khác).71 600 > 70 60040 000 = 40 000 |
| - YC HS chia sẻ cách tìm ra số cần điền.  | - HS chia sẻ (áp dụng so sánh số tự nhiên).  |
| - GV cùng HS nhận xét, chốt đáp án.  | - HS thực hiện |
| **Bài 4**- Gọi HS đọc yêu cầu. | - HS đọc. |
| - GV hướng dẫn HS phát hiện quy luật dãy số cách đều.  | - HS thảo luận nhóm  |
| - GV hướng dẫn HS tìm ra số cái cọc chính là tìm ra số các số hạng theo công thức: (Số cuối – số đầu): khoảng cách + 1 | - HS lắng nghe.  |
| - YC HS áp dụng công thức tìm ra số các số hạng | - HS làm bài: (999 – 100) : 1 + 1 = 900 (số) |
| - GV chốt đáp án, tuyên dương HS.  |  |
| **3. Vận dụng (1p)** |  |
| - YC HS tìm có bao nhiêu số có ba chữ số?  | - HS áp dụng công thức tính.  |
| - Nhận xét tiết học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**